

TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

Hà Nội, ngày 30 tháng 06 năm 2023

Số: 596 /2023/TĐBV-TC
V/v: Công bố thông tin về kết quả thực hiện
kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

Kính gửi: Bộ Tài chính
(Qua Cục Tài chính doanh nghiệp)

Thực hiện quy định tại Điều 23 Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/04/2021 của Chính phủ về Công bố thông tin của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ, Tập đoàn Bảo Việt (mã chứng khoán BVH) kính gửi Bộ Tài chính Báo cáo đánh giá về kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Tập đoàn Bảo Việt như đính kèm, để Bộ Tài chính công bố thông tin theo quy định.

Trân trọng./.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Lưu: VT, TC

NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN
QUYỀN TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đình An



BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022:

1. *Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm so với kế hoạch:*

Năm 2022, trong bối cảnh nền kinh tế có nhiều khó khăn, Tập đoàn Bảo Việt đã ghi nhận kết quả kinh doanh khá khả quan cả về chỉ tiêu Doanh thu và Lợi nhuận, hoàn thành tốt các nhiệm vụ đề ra.

Đối với Hợp nhất: Tổng Doanh thu hoàn thành 104%; Lợi nhuận trước và sau thuế hoàn thành tương ứng 101,5% và 101,6% kế hoạch.

Đối với Công ty Mẹ, các chỉ tiêu Tổng Doanh thu và Lợi nhuận đều hoàn thành kế hoạch năm: Doanh thu và Lợi nhuận (*trước và sau thuế*) lần lượt hoàn thành vượt mức 2,3% và gần 2% so với kế hoạch.

(Chi tiết các chỉ tiêu xem tại Bảng số 1 đính kèm)

2. *Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp:*

a) **Thuận lợi:**

- Dịch bệnh dần được kiểm soát tốt, tình hình kinh tế - xã hội từng bước phục hồi, nền kinh tế dần được khôi phục trở lại. Đồng thời, trong đại dịch, nhận thức tích cực của con người về bảo hiểm tăng cao, qua đó góp phần tăng nhu cầu bảo hiểm.
- Mặt bằng lãi suất tăng tạo điều kiện tăng doanh thu từ các khoản đầu tư lãi suất cố định, đồng thời giảm bớt áp lực lên chi phí trích lập Dự phòng nghiệp vụ của các doanh nghiệp bảo hiểm.

b) **Khó khăn:**

- Năm 2022, tình hình kinh tế vĩ mô chịu ảnh hưởng từ sự bất ổn chính trị trên thế giới, thị trường tài chính, chứng khoán có nhiều biến động không tích cực, thị trường bảo hiểm (cả nhân thọ và phi nhân thọ) giảm tăng trưởng, ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình kinh doanh thực tế của Tập đoàn cũng như các đơn vị thành viên.
- Mặc dù đã nhích tăng nhẹ trong các tháng đầu năm nhưng mặt bằng lãi suất nhìn chung vẫn ở mức thấp và kéo dài, ảnh hưởng đến hiệu quả đầu tư nói

riêng và hoạt động kinh doanh nói chung, đặc biệt đối với các đơn vị đặc thù kinh doanh tài chính - bảo hiểm Bảo Việt.

- Thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2022 đối diện nhiều thách thức: thị trường bắt đầu suy giảm mạnh từ đầu quý 2 và là thị trường có mức giảm mạnh nhất trong năm 2022. Điều này đã ảnh hưởng tới lớn kết quả kinh doanh của các đơn vị trong Tập đoàn, đặc biệt Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt; Quỹ Đầu tư Giá trị Bảo Việt.
- Áp lực vốn ngày càng lớn đối với Công ty Mẹ- Tập đoàn Bảo Việt. Nhu cầu tăng vốn của các Công ty Con để phát triển kinh doanh, đồng thời đáp ứng quy định về Biên Khả năng thanh toán...là rất cấp bách.

II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN:

Không áp dụng.

III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON:

Năm 2022, kết quả kinh doanh của các công ty con của BVH, bao gồm các công ty BVH nắm 100% vốn điều lệ và các công ty BVH nắm trên 50% vốn điều lệ, đều khá khả quan. Trong bối cảnh nền kinh tế năm 2022 có nhiều thách thức và khó khăn, đặc biệt là thị trường chứng khoán với nhiều biến động không tích cực, các doanh nghiệp đều cơ bản hoàn thành tốt kế hoạch năm. Kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực chứng khoán, quỹ đầu tư như Công ty Cổ phần chứng khoán Bảo Việt và Quỹ Đầu tư Giá trị Bảo Việt tuy có giảm so với năm 2021, song cơ bản vẫn hoàn thành kế hoạch năm.

1. Tình hình hoạt động của các công ty mà doanh nghiệp nắm 100% vốn điều lệ:


- Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt: Tổng doanh thu đạt 11.226 tỷ đồng, hoàn thành 104,9% kế hoạch năm. Lợi nhuận trước thuế và sau thuế lần lượt đạt 305 tỷ và 246 tỷ đồng, hoàn thành kế hoạch năm, đồng thời tăng trưởng lần lượt 19,3% và 17,6% so với năm 2021.
- Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ: Tổng doanh thu đạt 41.677 tỷ đồng, hoàn thành 104% kế hoạch và tăng trưởng hơn 10% so với năm 2021. Lợi nhuận trước thuế và sau thuế lần lượt đạt 1.204 tỷ và 975 tỷ đồng, đều vượt kế hoạch hơn 2% và tăng trưởng so với cùng kỳ lần lượt là 9,2% và 10%.
- Công ty Quản lý Quỹ Bảo Việt: Tổng doanh thu đạt 133 tỷ đồng, hoàn thành kế hoạch và tăng 16% so với năm 2021. Lợi nhuận trước thuế và sau thuế lần

lượt đạt 63 tỷ và 51 tỷ đồng, vượt kế hoạch hơn 5% và tăng tương ứng 27,2% và 18,2% so với cùng kỳ.

- Công ty TNHH MTV Đầu tư Bảo Việt: Tổng doanh thu Hợp nhất hoàn thành 106,5% kế hoạch năm với 368 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế Hợp nhất đạt 12 tỷ đồng, hoàn thành 113,8% kế hoạch và tăng trưởng 19,5% so với năm 2021. Lợi nhuận sau thuế Hợp nhất đạt hơn 9 tỷ đồng, vượt kế hoạch 13,7% và tăng trưởng 13,3% so với cùng kỳ.


2. Tình hình hoạt động của các công ty mà doanh nghiệp nắm trên 50% vốn điều lệ:

- Thị trường chứng khoán và tài chính không thuận lợi đã ảnh hưởng không nhỏ tới kết quả kinh doanh của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt và Quỹ Đầu tư Giá trị Bảo Việt:
 - + Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt: Tổng doanh thu thực hiện bám sát kế hoạch năm với 898 tỷ đồng, giảm 14,7% so với cùng kỳ. Lợi nhuận trước thuế và sau thuế thực hiện lần lượt đạt 258 tỷ và 214 tỷ đồng, cơ bản hoàn thành kế hoạch, giảm lần lượt 11,2% và 8% so với năm 2021.
 - + Quỹ Đầu tư Giá trị Bảo Việt (BVIF): Kết thúc năm 2022, Tổng Doanh thu BVIF đạt 100 tỷ đồng, giảm 55,5% so với năm 2021. Lợi nhuận trước thuế và Lợi nhuận sau thuế đạt 97 tỷ đồng, giảm 56,2% so với năm 2021.
- Công ty TNHH Bảo Việt Âu Lạc: Tổng Doanh thu, Lợi nhuận trước thuế và Lợi nhuận sau thuế đều hoàn thành tốt kế hoạch năm và tăng trưởng tốt so với năm 2021.

(Chi tiết xem tại Bảng số 3 đính kèm) 

**BẢNG SỐ 1: MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP
NĂM 2022**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch		Thực hiện	
			Công ty Mẹ	Hợp nhất	Công ty Mẹ	Hợp nhất
1	Sản phẩm sản xuất chủ yếu	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A
a)	Sản phẩm 1					
b)	Sản phẩm 2					
2	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	1.530	52.400	1.565	54.540
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1.085	1.980	1.102	2.010
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1.050	1.600	1.066	1.626
5	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước (*)	Tỷ đồng	N/A	N/A	1.588	2.993
6	Kim ngạch xuất nhập khẩu (nếu có)	Tỷ đồng	N/A	N/A	N/A	N/A
7	Sản phẩm dịch vụ công ích (nếu có)		N/A	N/A	N/A	N/A
8	Tổng số lao động	Người	276	N/A	259	6.413
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	139,1	N/A	139,5	N/A
a)	Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	6,5	N/A	4,9	N/A
b)	Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	132,6	N/A	134,6	N/A

(*) : bao gồm số thuế thực nộp và cổ tức trả cho Bộ Tài chính trong năm. Trong năm 2022, Tập đoàn Bảo Việt đã tiến hành chi trả cổ tức với tỷ lệ 30,261% trên mệnh giá cổ phiếu, tương đương số tiền chi trả hơn 2.246 tỷ đồng, trong đó số tiền cổ tức nộp về Bộ Tài chính là hơn 1.460 tỷ đồng. 

**BẢNG SỐ 3: TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VÀ SẢN XUẤT KINH DOANH TẠI CÁC CÔNG TY
DO CÔNG TY MẸ NĂM CỔ PHẦN CHI PHỐI
NĂM 2022**

ĐVT: Tỷ đồng

TT	Tên doanh nghiệp	Vốn điều lệ	Tổng vốn đầu tư của Công ty Mẹ	Tổng Tài sản	Doanh thu	Lợi nhuận trước thuế	Lợi nhuận sau thuế	Lợi nhuận nộp về Công ty Mẹ (1)	Thuế và các khoản đã nộp NSNN	Tổng Nợ phải trả
1	Các công ty con do Công ty Mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ									
1.1	TCT Bảo Việt Nhân Thọ	6.000	6.000	176.232	41.677	1.204	975	506	552	167.947
1.2	TCT Bảo Hiểm Bảo Việt	2.900	2.900	13.890	11.226	305	246	223	585	10.581
1.3	Công ty TNHH Quản lý Quỹ Bảo Việt	100	100	194	133	63	51	48	12	24
1.4	Công ty TNHH MTV Đầu tư Bảo Việt (2)	200	201	302	368	12	9	8	38	91
2	Các công ty con do Công ty Mẹ nắm giữ trên 50% vốn điều lệ									
2.1	Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt (3)	722	695	3.858	898	258	214	35	235	1.677
2.2	Công ty TNHH Bảo Việt Ái Lạc	61	36	70	36	1	1	-	0,5	6
2.3	Quỹ Đầu tư Giá trị Bảo Việt (BVIF) (3)	1.000	420	1.406	100	97	97	21	-	50

(1) Số liệu Lợi nhuận nộp về Công ty Mẹ là số liệu Lợi nhuận/cổ tức ghi nhận trên Báo cáo tài chính của Công ty Mẹ.

(2) Tổng vốn đầu tư của Công ty Mẹ có sự chênh lệch so với Vốn điều lệ của BVI do giá trị đầu tư khi mua lại được ghi theo giá trị sổ sách tại thời điểm mua (cao hơn mệnh giá). Số liệu của Công ty TNHH MTV Đầu tư Bảo Việt (BVI) là số liệu Hợp nhất (BVI là Công ty Mẹ nắm giữ 100% vốn chủ sở hữu của Công ty TNHH MTV Xây dựng Bảo Việt (BVC)).

(3) Số liệu doanh thu lợi nhuận của Công ty CP Chứng khoán Bảo Việt, Quỹ BVIF lấy theo số thực hiện. *nhul*